

KẾT QUẢ THI HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH VĂN HÓA PHỔ THÔNG
KHÓA 13 (HỆ THCS) - LẦN 2

NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG - DƯỢC - Y SỸ - KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP - QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH
THIẾT KẾ VÀ QUẢN LÝ WEBSITE - HƯỚNG DẪN DU LỊCH

STT	Cơ sở	MSSV	Họ và Tên	Ngày sinh	Ngành học	Mã lớp	Môn Thi				Kết quả
							Toán	Hóa Học	Vật Lý	Ngữ Văn	
1	1	1203360094	Lê Thành Đạt	01/05/2005	Quản trị mạng máy tính	01TM13C1	6.25		4.3		Không Đạt
2	1	1203360130	Châu Trần Anh Vũ	08/12/2005	Quản trị mạng máy tính	01TM13C1	3.25				Không Đạt
3	1	1203360112	Võ Lê Trọng Nghĩa	26/04/2005	Kế Toán Doanh Nghiệp	01KT13C1	5.0				Đạt
4	1	1203360079	Trần Quốc Bảo	25/03/2005	Quản trị mạng máy tính	01TM13C1	5.0				Đạt
5	1	1203360128	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	22/10/2005	Quản trị mạng máy tính	01TM13C1	6.0				Đạt
6	2	2203360254	Phạm Quốc Anh	13/04/2005	Kế Toán Doanh Nghiệp	02KT13C1	6.75				Đạt
7	2	2203360152	Phan Gia Đạt	11/07/2005	Marketing	02MK13C1	X				Không Đạt - vắng thi
8	2	2203360255	Phạm Quốc Dũng	13/04/2005	Kế Toán Doanh Nghiệp	02KT13C1	4.75				Không Đạt
9	2	2203360278	Vũ Thị Bình Dương	03/04/2002	Điều Dưỡng	02DD13C2	5.0	3.8			Không Đạt
10	2	1203360026	Đậu Thị Duyên	24/04/2005	Điều Dưỡng	02DD13C1	7.75	5.6			Đạt
11	1	1833620086	Vũ Anh Khoa	20/02/2003	Quản Trị Mạng Máy Tính	02TM11C1	6.5				Đạt
12	2	2203360347	Nguyễn Huỳnh Thúy Kiều	08/12/2001	Marketing	02MK13C1	5.5				Đạt
13	2	2203360238	Trần Thị Thùy Linh	08/06/2005	Marketing	02MK13C1	8.5				Đạt
14	2	2203360213	Ngô Bảo Lộc	05/04/2004	Marketing	02MK13C1	2.75	6.0			Không Đạt
15	2	2203360123	Lê Ngô Thảo Ly	14/01/2004	Điều Dưỡng	02DD13C1	5.25	6.4			Đạt
16	2	2203360273	Phạm Nguyễn Thảo Ngọc	12/05/2005	Điều Dưỡng	02DD13C2	5.5				Đạt
17	2	2203360196	Nguyễn Hữu Phúc	09/04/2005	Quản trị mạng máy tính	02TM13C1	9.5	7.8			Đạt
18	2	2203360221	Nguyễn Đức Minh Quân	08/04/2005	Thiết kế và quản lý website	02TW13C1	9.25	6.2			Đạt
19	2	2203360234	Lý Trần Thảo Quyên	22/04/2005	Điều Dưỡng	02DD13C2	7.75	4.6			Không Đạt
20	2	2193240031	Huỳnh Ngọc Trúc Thanh	08/09/1999	Marketing	02MK13B1	9.5				Đạt
21	2	2203360224	Nguyễn Tuấn Thi	20/04/2005	Quản trị mạng máy tính	02TM13C1	9.25				Đạt
22	2	2203360192	Trần Hưng Thịnh	28/08/2005	Thiết kế và quản lý website	02TW13C1	8.25	3.2	8.5		Không Đạt
23	2	2203360058	Nguyễn Ngọc Tuyết Trân	13/11/2005	Điều Dưỡng	02DD13C2	6.5				Đạt
24	2	2203360036	Bùi Thị Huyền Trang	04/04/2005	Điều Dưỡng	02DD13C1	X	X			Không Đạt - vắng thi
25	2	2203240127	Nguyễn Văn Tuấn	26/03/1996	Thiết kế và quản lý website	02TW13B1	5.0				Đạt
26	2	1203360027	Trần Ngọc Tường Vy	20/04/2005	Điều Dưỡng	02DD13C1	7.0				Đạt
27	2	2193360017	Ngô Thị Như Ý	25/04/2001	Marketing	02MK12C1	9.25	5.4	6.5		Đạt
28	2	1203360045	Nguyễn Thị Như Ý	05/02/2005	Dược	02DS13C1	9.25				Đạt
29	2	2203360285	Võ Quốc Khánh	29/08/2003	Quản trị mạng máy tính	02TM13C1			4.0		Không Đạt
30	1	1203360050	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/09/2005	Điều Dưỡng	01DD13C1		7.2			Đạt
31	1	1203360117	Huỳnh Thị Yển	05/05/2005	Kế Toán Doanh Nghiệp	01KT13C1		7.0			Đạt
32	1	1203360054	Nguyễn Thị Ngọc Yển	19/08/2005	Kế Toán Doanh Nghiệp	01KT13C1		6.2			Đạt
33	2	2203360117	Phan Phụng Hiền	15/02/2005	Quản Trị Mạng Máy Tính	02TM13C1		4.4			Không Đạt
34	2	2203360081	Hồ Ngọc Bảo Ngân	14/10/2005	Điều Dưỡng	02DD13C1		5.6			Đạt
35	2	2203360069	Nguyễn Lê Quỳnh Như	23/01/2005	Kế Toán Doanh Nghiệp	02KT13C1		5.0			Đạt
36	2	2203360038	Thạch Thị Sô Phi Ni	07/04/2002	Kế Toán Doanh Nghiệp	02KT13C1		8.2			Đạt
37	2	2203360352	Hồ Hữu Phú	22/05/1982	Kế Toán Doanh Nghiệp	02KT13D1		X			Không Đạt - vắng thi
38	2	2203360205	Trần Mỹ Tiên	14/04/2005	Điều Dưỡng	02DD13C2		6.0			Đạt
39	2	2203360265	Trần Võ Hà Trang	25/02/2005	Dược	02DS13C2		5.6			Đạt
40	2	2203360115	Trần Võ Hạnh Vân	23/10/2005	Dược	02DS13C1		7.6			Đạt
41	2	2203360144	Trần Quê Hà Vy	11/04/2005	Dược	02DS13C1		6.4			Đạt
42	2	1203360059	Thái Gia Tuệ	24/11/2005	Hướng dẫn du lịch	02DL13C1				5.0	Đạt
43	2	2203360132	Nguyễn Hoàng Nhật Long	25/09/2005	Hướng dẫn du lịch	02DL13C1				5.0	Đạt
44	2	2203360082	Trương Quang Minh	09/12/2005	Hướng dẫn du lịch	02DL13C1				3.0	Không Đạt
45	2	2193360077	Lê Trần Huỳnh Như	24/02/2004	Hướng dẫn du lịch	02DL12C1				6.0	Đạt